

SỞ GD & ĐT HƯNG YÊN
TRƯỜNG THPT MỸ Hào

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

Môn Ngữ văn 10

Năm học: 2022-2023

Thời gian làm bài: 90 phút

Đề: 01

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

*Công danh đã được hợp về nhàn,
Lành dữ âu chi thế ngợi khen.
Ao cạn vớt bèo cấy muống,
Đìa thanh phát cỏ ương sen.
Kho thu phong nguyệt đầy qua nóc,
Thuyền chở yên hà nặng vạy then.
Bui¹ có một lòng trung liễn hiếu,
Mài chẳng² khuyết, nhuộm chẳng đen.*

(Thuật hứng 24, Nguyễn Trãi toàn tập, NXB Khoa học Xã hội, 1976, tr. 418-419)

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản trên

Câu 2. Xác định một biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau: *Ao cạn vớt bèo cấy muống/ Đìa thanh phát cỏ ương sen.*

¹ Bui: duy, chỉ có

² Chẳng: chẳng, không

Câu 3. Chỉ ra những hình ảnh, chi tiết miêu tả bức tranh thiên nhiên làng quê trong văn bản trên.

Câu 4. Phân tích tác dụng của biện pháp đối được sử dụng trong hai câu thơ: *Kho thu phong nguyệt đầy qua nóc/Thuyền chở yên hà nặng vậy then.*

Câu 5. Hai câu thơ *Công danh đã được hợp về nhàn/ Lành dữ âu chi thế ngợi khen* đã thể hiện thái độ và quan niệm về cuộc sống của Nguyễn Trãi như thế nào?

Câu 6. Anh/chị có đồng tình với quan niệm nhân sinh của Nguyễn Trãi được thể hiện trong hai câu thơ đầu hay không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (6.0 điểm)

Anh/ chị hãy phân tích bài thơ *Thuật hứng 24* (phần đọc hiểu), từ đó nhận xét về vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

SỞ GD & ĐT HƯNG YÊN
TRƯỜNG THPT MỸ HÀO

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ MÔN NGỮ VĂN 10
HỌC KỲ II

Năm học: 2022 – 2023

Thời gian làm bài: 90 phút

ĐỀ SỐ 01

Phần	Câu	Ý	Điểm
I Đọc hiểu	1	Thể thơ: Thất ngôn xen lục ngôn Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	0,5
	2	Một biện pháp tu từ trong hai câu thơ: Ao cạn vớt bèo cấy muống/ Đìa thanh phát cỏ ương sen là: Biện pháp tu từ: - Đối: Ao cạn đối với Đìa thanh, vớt bèo cấy muống	0,5

	đối với <i>phát cỏ ương sen</i>. - Liệt kê: <i>vớt bèo, cấy muống, phát cỏ, ương sen</i>. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được 1 trong 2 biện pháp tu từ như đáp án: 0,5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm	
3	Bức tranh thiên nhiên được miêu tả qua những chi tiết, hình ảnh: <i>ao cạn, bèo, muống, cỏ, sen, phong nguyệt, yên hà</i>. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm - HS trả lời từ từ 3 đến 6 từ: 0,25 điểm. - HS không trả lời hoặc trả lời sai, trả lời dưới 3 từ: không cho điểm	0,5
4	Phân tích tác dụng của biện pháp đối được sử dụng trong hai câu thơ: <i>Kho thu phong nguyệt đầy qua nóc/Thuyền chở yên hà nặng vậy then</i>. * Biện pháp đối: <i>Ao cạn</i> đối với <i>đĩa thanh</i>, <i>vớt bèo cấy muống</i> đối với <i>phát cỏ ương sen</i>. * Tác dụng: - Nghệ thuật: Giúp bài bai nhịp nhàng, cân đối, hài hòa, tăng giá trị biểu cảm. - Nội dung: Diễn tả sự phong phú cô hạn của thiên nhiên và đời sống tâm hồn thanh cao, giàu đẹp, chan hòa với tạo vật của Nguyễn Trãi.	0,75
5	Quan niệm và thái độ của tác giả: đã có công danh, tức là có quan tước và danh vọng, thì nên lui về sống nhàn dật, không cần để ý đến điều lành dữ, lời khen chê của người đời.	0.75

		Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,75 điểm - HS trả lời được 1 ý (hành động hoặc thái độ): 0,25 điểm. <i>HS không trả lời hoặc trả lời sai: không cho điểm</i>	
	6	Anh/chị có đồng tình với quan niệm nhân sinh của Nguyễn Trãi được thể hiện trong hai câu thơ đầu hay không? Vì sao? Học sinh thể hiện được quan điểm riêng của bản thân và giải thích hợp lí.	1.0
II Làm văn	a. Đảm bảo cấu trúc của bài nghị luận:	Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài: Mở bài nêu được vấn đề. Thân bài triển khai được vấn đề. Kết bài khái quát được vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: quan điểm sống, cuộc sống dân dã bình dị hòa mình với thiên nhiên và vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi được thể hiện trong bài thơ <i>Thuật hứng</i> 24		0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu sau: - Giới thiệu tác giả, tác phẩm. - Phân tích bài thơ: + Quan điểm sống “lánh đục về trong”, thoát khỏi vòng danh lợi, bỏ qua những rèm pha, bon chen chốn quan trường sống cuộc đời thanh nhàn. (Hai câu đề) + Cuộc sống đơn sơ, dân dã, bình dị hòa mình với thiên nhiên, cảnh vật. (Hai câu thực và Hai câu luận) + Khẳng định tấm lòng trung hiếu với vua, với nước, với dân. (Hai câu kết) - Vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi:	4,0

	Yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống không vướng tiền tài vật chất, vì nước vì dân, sống cuộc sống không hổ thẹn với lương tâm, không hối hận với những gì mình đã làm. - Nghệ thuật: Sử dụng thuần thực thể thơ thất ngôn Đường luật, đan xen các câu lục ngôn vào bài thơ thất ngôn, ngắt nhịp linh hoạt, ngôn ngữ giàu hình ảnh, giọng thơ nhẹ nhàng, khoan thai, giọng điệu tâm tình cởi mở . Lưu ý: Chỉ cho điểm tối đa với các bài bên cạnh việc phân tích nội dung còn chỉ rõ những đặc sắc nghệ thuật (thể thơ Nôm Đường luật thất ngôn xen lục ngôn, tả cảnh ngụ tình, ngắt nhịp, ngôn từ giản dị ...)	
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0,5
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng điểm: 4.0 + 6.0 = 10.0		